CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Áp dụng từ khóa 2018)

Ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ

Chuyên ngành đào tạo: ĐIỆN TỬ CÔNG NGHIỆP

TT	Mã MH	Tên Học phần, học phần	Số tín chỉ	Thời gian (giờ)			
				Tổng số	Trong đó		
					Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/ bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
Học kỳ 1: 15 Tín chỉ							
Học phần bắt buộc			**15**				
1	228255	Kỹ thuật điện tử	2				
2	228090	An toàn điện và môi trường công nghiệp	2				
3	228040	Mạch điện	3				
4	228183	Thiết kế mạch điện tử	2				
5	228056	Thực tập điện cơ bản	2				
6	229100	Tin học	2				
7	228057	Thực tập điện tử cơ bản	2				
	Học kỳ 2: 19 Tín chỉ (không tính học phần GDTC)						
Học phần bắt buộc			**17**				
8	228160	AutoCad (điện)	2				
9	228261	Kỹ thuật số	2				
10	228256	Trang bị điện	2				
11	228258	Thực tập Trang bị điện	2				
12	228047	PLC	2				
13	228006	Điện tử công suất	2				
14	224003/ 200001	Anh văn 1/Tiếng Nhật 1	3				
15	228058	Thực tập điện tử nâng cao	2				
Học phần Giáo dục thể chất tự chọn			**2**				
16.1	234002	Bóng chuyền 1	2				
16.2	234006	Bóng đá 1	2				
16.3	234007	Bóng rổ 1	2				
16.4	234008	Cầu lông 1	2				
16.5	234009	Aerobic 1	2				
Học phần tự chọn			**2**				

17.1	226035	Soạn thảo văn bản	2				
17.2	229030	Tin học văn phòng	2				
17.3	227073	Lập trình C++	2				
	Học kỳ 3: 18 Tín chỉ (không tính học phần GDTC)						
Học phần bắt buộc			**16**				
18	228060	Thực tập kỹ thuật số	2				
19	228196	Thực tập PLC	2				
20	228049	Thí nghiệm điện tử công suất	2				
21	224004/ 200002	Anh văn 2/Tiếng Nhật 2	3				
22	228192	Vi điều khiển	2				
23	228263	PLC nâng cao	2				
24	223006	Chính trị 1	3				
Học phần Giáo dục thể chất tự chọn			**2**				
25.1	234003	Bóng chuyền 2	2				
25.2	234010	Bóng đá 2	2				
25.3	234011	Bóng rổ 2	2				
25.4	234013	Cầu lông 2	2				
25.5	234014	Aerobic 2	2				
Học phần tự chọn			**2**				
26.1	228054	Thiết bị tự động	2				
26.2	228023	Hệ thống SCADA	2				
26.3	228077	Tự động hóa công nghiệp	2				
26.4	228264	Thực tập PLC nâng cao	2				
	Học kỳ 4: 16 Tín chỉ						
Học phần bắt buộc			**12**				
27	228083/ 200004	Anh văn chuyên ngành điện/Tiếng Nhật 4	2				
28	228262	Vi điều khiển nâng cao	2				
29	227014	Công nghệ khí nén - thủy lực	2				
30	228070	Thực tập vi điều khiển	2				
31	228207	Chuyên đề thực tế doanh nghiệp ngành Điện tử công nghiệp	1				
32	223007	Chính trị 2	3				
Học phần tự chọn			**2**				
33.1	222013	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2				
33.2	226017	Môi trường và con người	2				
33.3	222010	Logic học đại cương	2				
Học phần tự chọn			**2**				
34.1	228018	Đo lường và điều khiển bằng	2				

		máy tính					
34.2	228003	Cấu trúc máy tính giao diện	2				
34.3	228048	Robot công nghiệp (Điện)	2				
	Học kỳ 5: 12 Tín chỉ (không tính học phần GDQP-AN và Kỹ năng mềm)						
Học phần bắt buộc			**12**				
35	228014	Đồ án Vi điều khiển	1				
36	228201	Chuyên đề kỹ thuật cảm biến	1				
37	228253	Lập trình điều khiển trên thiết bị di động Android.	2				
38	226020	Pháp luật đại cương	2				
39	224016/ 200003	Anh văn 3/Tiếng Nhật 3	3				
40	222033	Toán ứng dụng A	3				
41	234012	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	5				
42	222035	Kỹ năng mềm	2				
	Học kỳ 6: 10 Tín chỉ						
Học phần bắt buộc			**5**				
43	228247	Thực tập tốt nghiệp (Điện tử)	5				
Học phần tự chọn			**5**				
44.1	228101	Khóa luận tốt nghiệp (Điện tử)	5				
Học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp							
44.2	228163	Chuyên đề công nghệ điện tử	2				
44.3	228170	Chuyên đề Công nghê tự động	3				